TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2018/HS-ST
Ngày 18 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đắc Nam.

2. Ông Nguyễn Văn Tuân.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2018/TLST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2018/QĐXXST- HS ngày 06/7/2018 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn D - Tên gọi khác: Không. - Giới tính: Nam.

Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1975, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 24, khu 2B, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không. - Trình độ văn hoá: 7/12.

Con ông: Bùi Văn C- (đã chết). Con bà: Phạm Thị L- (đã chết).

Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 21/3/2018 tạm giam đến ngày 26/4/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Văn H - Tên gọi khác: Không. - Giới tính: Nam.

Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1971, tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 4, khu 6, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. - Trình độ văn hoá: 9/12.

Con ông: Nguyễn Hữu Th- (đã chết). Con bà: Đỗ Thị Th- sinh năm 1925.

Vợ: Hoàng Thị L- sinh năm 1976 (đã ly hôn).

Con: Có 01 con sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/3/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

* Người làm chứng: Anh **Nguyễn Viết Tuân**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ 2, khu 4, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 21/3/2018 tại đoạn đường thuộc tổ 3, khu 6, phường H, thành phố Hạ Long, Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Trọng Th (tự khai sinh năm 1989, trú tại tổ 19, khu 3, phường C, thành phố Hạ Long). Thu giữ của Nguyễn Văn H số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có số thuê bao 0906.078.946; thu giữ tại tay trái Bùi Trọng Th 02 (hai) gói giấy bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng.

Ngay sau khi bị bắt, Nguyễn Văn H khai nhận nguồn gốc gói ma túy bán cho Th là mua của Bùi Văn D nhà ở khu vực dốc R, phường C, thành phố Hạ Long vào hồi 09 giờ cùng ngày với giá 500.000 đồng. Sau đó H chia thành 06 gói nhỏ, H sử dụng hết 04 gói, còn lại 02 gói H cất giấu trong người. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi Th hỏi mua ma túy H đã bán cho Th với giá 200.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long tiến hành bắt và khám xét nơi ở đối với Bùi Văn D. Thu giữ trong nồi nhôm treo trên gác bếp 02 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng trong đó: 01 hộp có 03 gói giấy, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng; 01 hộp có 06 gói giấy, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng; thu giữ của Bùi Văn D 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ, có số thuê bao 01668.154.765.

Tại bản kết luận giám định số 262/GĐMT ngày 24/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

+ Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy thu giữ của Bùi Trọng Th là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,027 gam.

+ Chất bột màu trắng có trong 09 gói giấy thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Bùi Văn D là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,363 gam.

Nguyễn Văn H khai: Ngoài lần mua ma túy về sử dụng và bán lại cho Th nêu trên, H còn nhiều lần mua ma túy của D để sử dụng, nhưng không nhớ cũ thể từng lần mua, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Lần gần nhất cách 02 ngày trước khi bị bắt, H đã mua của D 01 gói Heroine, với giá 500.000 đồng.

Bùi Văn D khai: Khoảng 7 giờ ngày 21/3/2018, D ra ngã tư Loong Toòng, thành phố Hạ Long mua của 01 người tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ) một cục Heroine, với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D đem về chia nhỏ thành 10 gói, cất giấu trong nồi nhôm treo trên gác bếp, mục đích để bán. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H gọi điện hỏi mua ma túy, D hẹn H đến nhà và bán cho H 01 gói ma túy Heroine, với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Công an đến kiểm tra và thu giữ số ma túy của D cất giấu trong nồi nhôm treo trên gác bếp. Ngoài ra, D đã nhiều lần bán ma túy cho H và nhiều người khác không quen biết. Nguồn gốc ma túy D đều mua của những người không quen biết tại khu vực ngã tư L, thành phố Hạ Long.

Tại Cáo trạng số: 113/CT- VKSHL ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long- tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo: Bùi Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251- Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251- Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn D từ 07 (Bảy) năm tù đến 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời hạn đã tạm giam từ ngày 21/3/2018 đến ngày 26/4/2018.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Đối tượng mua ma túy Bùi Trọng Th (tự khai sinh năm 1989, trú tại tổ 19, khu 3, phường Cao Th, thành phố Hạ Long) có lời khai thể hiện: Do có nhu cầu

sử dụng ma túy Heroine nên khoảng 14 giờ 45 phút ngày 21/3/2018 Th đi ra khu vực thuộc tổ 3, khu 6, phường H, thành phố Hạ Long để tìm mua ma túy. Tại đây, Th gặp một người đàn ông (sau này anh biết tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1971, trú tại: Tổ 4, khu 6, phường H, thành phố Hạ Long), Th hỏi mua của H 02 (hai) gói ma túy Heroine, với giá 200.000 đồng. Khi Th đưa tiền cho H, H đưa ma túy cho Th thì ngay lúc đó Cơ quan Công an đến kiểm tra, bắt giữ, thu giữ vật chứng.

Người làm chứng anh Nguyễn Viết T có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của bị cáo H và đối tượng mua ma túy Bùi Trọng Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận: Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 21/3/2018 tại tổ 3, khu 6, phường H, thành phố Hạ Long, Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép 0,027 gam ma túy, loại Heroine cho Bùi Trọng Th với giá 200.000 đồng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Nguồn gốc số ma túy H bán cho Bùi Trọng Th là do H mua của Bùi Tiến D vào hồi 09 giờ cùng ngày. H đã nhiều lần mua ma túy của D để sử dụng, nhưng không nhớ cũ thể từng lần mua, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng.

Bị cáo Bùi Văn D vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra đều có lời khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 21/3/2018, tại tổ 23, khu 2B, phường C, thành phố Hạ Long, Bùi Văn D có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Văn H với giá 500.000 đồng. D đã nhiều lần bán ma túy cho H, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng và nhiều người khác không quen biết. Ngoài ra, D còn có hành vi cất giấu trái phép 0,363 gam, loại Heroine, mục đích để bán.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nên đã phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Trong đó, bị cáo Bùi Văn D đã nhiều lần bán ma túy cho H và những đối tượng khác nên thuộc trường hợp *"Phạm tội nhiều lần"* là tình tiết định khung hình phạt. Do đó, bị cáo Bùi Văn D đã phạm tội*"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251- Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định khoản 1 Điều 251- Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số

113/CT- VKSHL ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố đối với Bùi Văn D và Nguyễn Văn H là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 251- Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên".

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng chất ma túy làm suy kiệt về sức khỏe, kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của xã hội. Các bị cáo đều là những người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì thiếu ý thức rèn luyện bản thân, nghiện ma túy và mong muốn thu lời bất chính nên các bị cáo đã mua đi, bán lại và cất giấu trái phép chất ma túy với mục đích bán lại cho đối tượng khác, reo rắc cho tệ nạn ma túy phát triển. Do đó, đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò trong vụ án: Các bị cáo đều thực hiện tội phạm độc lập nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, các bị cáo đều là những đối tượng có nhân thân xấu, đã bị xử lý về mặt hình sự nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại đi vào con đường phạm tội. Tuy nhiên, các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS. Ngoài ra, bị cáo H có bố mẹ đẻ đều là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương, có anh trai là liệt sĩ nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51- BLHS. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mà cải tạo mình cho tốt.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là những người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 262/GĐMT là: 0,03 gam - Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, là tiền do H

bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ, thu giữ của Bùi Văn D; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, thu giữ của Nguyễn Văn H. Đây là những tài sản các bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc để thực hiện tội phạm, nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) sim của máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ; 01 sim của máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen- không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Ngày 21/3/2018, Bùi Văn D đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H 01 (một) gói ma túy, loại Heroine với số tiền 500.000 đồng. Đây là tiền liên quan đến việc phạm tội nên phải truy thu của bị cáo D số tiền 500.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Đối với những lần D bán trái phép chất ma túy cho H và các đối tượng khác không chứng minh được số tiền nên không xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án, đối với đối tượng tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ) theo lời khai của D là người bán ma túy cho D, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được nên không có căn cứ để xử lý; đối với Bùi Trọng Th có hành vi mua ma túy của H để sử dụng, nhưng quá trình điều tra, xác minh không có con người như trên tại địa chỉ tự khai, nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn D: 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời hạn đã tạm giam từ ngày 21/3/2018 đến ngày 26/4/2018.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H: 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/3/2018.

Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; Khoản 1; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136- BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định: 0,03 gam trong phong

bì niêm phong số 262/GĐMT.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim của máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ; 01 sim của máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn H.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

(*Tình trạng vật chứng và số tiền trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 146/BB- THA, ngày 28/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).*

- Truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Bùi Văn D số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng).*

Buộc các bị cáo Bùi Văn D và Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo Nguyễn Văn H, vắng mặt bị cáo Bùi Văn D. Báo cho bị cáo H biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị cáo D biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- CQCSĐT CA TP Hạ Long;
- THADS TP Hạ Long;
- Bị cáo;
- Lưu HS. Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đạt